

KIỂM TRA GIỮA KỲ

DẤU NGOẶC ĐƠN VÀ DẤU HAI CHẤM

I. Dấu ngoặc đơn

1. Ví dụ:

- a) Đánh dấu phần giải thích: Làm rõ “họ” có ngụ ý chỉ ai (những người bản xứ) - giúp người đọc hiểu rõ hơn phần được chú thích.
- b) Đánh dấu phần thuyết minh về 1 loại động vật mà tên của nó được dùng để gọi tên 1 con kênh -> giúp người đọc hình dung rõ đặc điểm của con kênh.
- c) Bổ sung thêm về năm sinh, mất của nhà thơ và cho người đọc biết thêm Miên Châu thuộc tỉnh nào (Tứ Xuyên)

2. Ghi nhớ: Sgk

II. Dấu hai chấm

1. Ví dụ

- a) Đánh dấu lời đối thoại
- b) Đánh dấu lời dẫn trực tiếp.
- c) Đánh dấu phần giải thích

Dấu hai chấm dùng để báo trước:

- Dấu gạch ngang (gạch đầu dòng): lời thoại
- Dấu ngoặc kép: lời dẫn trực tiếp

2. Ghi nhớ: (Sgk/135)

III. Luyện tập

Bài 2/136

- a, Báo trước phần giải thích
- b, Báo trước lời thoại
- c, Báo trước phần thuyết minh (đủ màu là những màu nào)

Bài 3/136

- Có thể bỏ dấu hai chấm, vì ý nghĩa cơ bản của câu, đoạn văn không thay đổi; nhưng nếu bỏ đi thì nghĩa của phần đặt sau dấu hai chấm không được nhấn mạnh
- Nhằm mục đích giải thích, nhấn mạnh vì sao lại khẳng định tiếng Việt của chúng ta đẹp và hay.

Bài 4/137

- C1: có thể thay được, khi thay thì ý nghĩa cơ bản của câu không bị thay đổi, nhưng người viết coi phần trong dấu ngoặc đơn chỉ có tác dụng kèm thêm chứ không thuộc nghĩa cơ bản.
- C2: Không thể thay được, vì sau dấu hai chấm là thông tin cơ bản, không thể coi là phần phụ chú.

Bài 5/137

- Sai, vì dấu ngoặc đơn bao giờ cũng dùng thành cặp (giống dấu ngoặc kép)->thêm một dấu ngoặc đơn.
- Phần nằm trong dấu ngoặc đơn được coi là bộ phận của câu, gọi là phần phụ giải thích hoặc thuyết minh.

ĐỀ VĂN THUYẾT MINH VÀ CÁCH LÀM BÀI VĂN THUYẾT MINH

I. Đề văn thuyết minh và cách làm bài văn thuyết minh

1. Đề văn thuyết minh

- Nêu đối tượng để người làm bài trình bày tri thức về chúng.

2. Cách làm bài văn thuyết minh

a) Tìm hiểu đề:

- Đối tượng: chiếc xe đạp
- Thể loại: Thuyết minh

b) Xây dựng bố cục và nội dung

- Mở bài: GT chiếc xe đạp (*GT đối tượng thuyết minh*)
- Thân bài: Giải thích, trình bày chi tiết về chiếc xe đạp (*trình bày cấu tạo, đặc điểm, tác dụng của đối tượng*)
- Kết bài: Tác dụng của chiếc xe đạp trong mọi thời đại (*bày tỏ thái độ với đối tượng*)

c) Phân thân bài

+ Các bộ phận chính

+ Các bộ phận phụ: chấn bùn, chấn xích, đèn.

* ***Ghi nhớ:*** (Sgk/tr140)

II. Luyện tập

- Lập dàn ý cho đề bài “Giới thiệu về chiếc bánh chưng”